

PHỦ THỦ TƯỚNG

THÔNG TƯ số 99-TTg ngày 25-4-1960
về điều tra tình hình thủy lợi, tình
hình nuôi cá và chăn nuôi gia súc.

Kính gửi: Ủy ban hành chính các tỉnh,
thành phố,
Khu tự trị Việt Bắc,
Khu tự trị Thái Mèo,

Đồng gửi: Cục Thống kê trung ương,
Bộ Thủy lợi,
Bộ Nông lâm,

Tiếp theo thông tư số 089-TTg ngày 4 tháng 4 năm 1960 về công tác điều tra thống kê năm 1960, Thủ tướng Chính phủ quyết định tiến hành việc điều tra tình hình thủy lợi, nuôi cá và chăn nuôi trong thời gian từ cuối tháng 4 năm 1960 đến cuối tháng 5 năm 1960.

I. YÊU CẦU VÀ NỘI DUNG

1. Về thủy lợi (loại I cần phải điều tra trong năm):

- a) — Tình hình ruộng đất canh tác và mức độ giải quyết nước.
- Tình hình ruộng đất hoang, hóa cồn tưới hoặc tiêu thủy để tăng vụ, tăng diện tích.
- b) Nội dung gồm có 2 biểu:

 - Biểu 1: tình hình tưới nước trên chán ruộng hai vụ và tình hình ruộng đất còn bỏ hoang.
 - Biểu 2: tình hình tưới nước trên chán ruộng một vụ.

2. Về nghề cá (loại II cũng cần làm trong năm):
a) Yêu cầu:

- Diện tích ao hồ, đầm, ruộng, bãi bùn nước mặn, đầm vũng cửa sông, sông cát, nông giang, v.v... có khả năng nuôi cá và đã thả cá.
- Tình hình vớt cá bột, ương cá giống để đánh giá khả năng sản xuất và cung cấp cá giống.

b) Nội dung gồm có 2 biểu:

- Biểu 1: diện tích ao, hồ, đầm, ruộng có khả năng nuôi cá, đã thả cá, diện tích ương cá giống.

— Biểu 2: thống kê các sông cát, đập nước, bãi bùn nước mặn, cửa sông có thể nuôi cá và hải sản.

3. Về chăn nuôi gia súc (đã ghi trong chương trình hàng năm) kết hợp với điều tra thủy lợi và nghề cá để nắm tình hình trâu, bò cày, lợn, số giết thịt, số sinh sản, số chết...

II. KẾ HOẠCH TIẾN HÀNH

Để cuộc điều tra tiến hành được gọn, tốt, đạt yêu cầu, ở xã cần chuẩn bị tốt bắt đầu làm từ cuối tháng 4 hoặc đầu tháng năm dương lịch và tiến hành trong một thời gian ngắn từ 3 đến 4 ngày cho xong. Ở miền núi có thể lâu hơn một ít.

Thủ tướng phủ quyết định:

1. Giao trách nhiệm cho Bộ Thủy lợi và Bộ Nông lâm phối hợp với Cục Thống kê trung ương lập phương án điều tra đồng thời theo dõi chỉ đạo về nghiệp vụ, tổng hợp số liệu trong phạm vi toàn quốc, báo cáo kết quả cho Thủ tướng phủ và cung cấp cho các ngành có liên quan những tài liệu cần thiết.

2. Giao trách nhiệm cho Ủy ban hành chính các cấp khu, thành phố, tỉnh tổ chức và chỉ đạo cuộc điều tra, bảo đảm hoàn thành tốt các cuộc điều tra đúng theo các phương án của Bộ Thủy lợi, Bộ Nông lâm, huấn luyện cán bộ, kiểm tra và xác minh số liệu. Ủy ban hành chính khu, thành phố, tỉnh có thể huy động cán bộ các ngành thủy lợi, nông lâm, thống kê, học sinh các trường trung cấp thủy lợi và nông lâm làm công tác điều tra thống kê. Trong khi làm thống kê cần kết hợp công tác để phục vụ tốt công tác sản xuất nông nghiệp là công tác trung tâm thường xuyên.

Các cuộc điều tra này tiến hành trong một phạm vi rộng, nên các Bộ có trách nhiệm và các địa phương cần chỉ đạo chặt chẽ phối hợp với các công tác khác tránh gây nên tình trạng vì công việc này bỏ công việc khác.

Hà Nội, ngày 25 tháng 4 năm 1960

K. T. Thủ tướng Chính phủ

Phó thủ tướng

PHẠM HÙNG

Tên đơn vị điều tra
(hay đơn vị tông hợp)

BIỂU ĐIỀU TRA THỦY LỢI

MẪU

- TÌNH HÌNH THỦY LỢI TRÊN RUỘNG 2 VỤ
- TÌNH HÌNH RUỘNG ĐẤT CÒN BỎ HOANG

Biểu số 1

Đơn vị: Ha

LOẠI RUỘNG ĐẤT	Tình hình thủy lợi trên ruộng 2 vụ					Tình hình ruộng đất còn bỏ hoang		
	Tổng số ruộng hai vụ	Diện tích có đủ nước suốt hai vụ		Diện tích ruộng hai vụ còn bị hạn	Diện tích ruộng hai vụ còn bị úng	Trong tổng số ruộng hai vụ có bao nhiêu bị chua mặn	Tổng số hua mặn	
A	1 = 2+4+5	2	3	4	5	6	7	8
Ruộng hai vụ lúa								
Ruộng một vụ lúa								
một vụ mâu								

Ngày. . . tháng. . . năm 1960

Tên đơn vị điều tra

BIỂU ĐIỀU TRA THỦY LỢI

MẪU

- TÌNH HÌNH THỦY LỢI TRÊN RUỘNG
MỘT VỤ VÀ ĐẤT MÀU

Biểu số 2

Đơn vị: Ha

LOẠI RUỘNG ĐẤT	Tổng số ruộng một vụ và đất màu	Diện tích có đủ nước cả vụ		Diện tích thường còn bị hạn	Diện tích thường còn bị úng	Trong số ruộng một vụ đã cây có bao nhiêu bị chua mặn
		Tổng số	Trong đó có lấy nước nông giang			
A	1	2	3	4	5	6
Ruộng một vụ mâu						
Ruộng một vụ chiêm						
Đất màu						
Đá mặn						

Ngày. . . tháng. . . năm 1960

09669985

MẪU

Tel: +84-3845 6684 *

www.ThuViensPhapLuat.com

LawSoft *

LawSoft

Xóm
Xã
Huyện

**ĐIỀU TRA TÌNH HÌNH DIỆN TÍCH CÁC MẶT NƯỚC AO
HỒ, ĐÀM RUỘNG NƯỚC NGỌT CÓ KHOẢ NĂNG NUÔI CÁ
THUỘC CỦA CÔNG, CỦA HỢP TÁC XÃ VÀ CỦA CÁ THÈ**

Số thứ tự	TÊN ĐỊA PHƯƠNG ⁽¹⁾	Diện tích ao hiện có			Diện tích hồ đầm hiện có			Diện tích ruộng dù điều nuôi cá											
		Tổng số diện tích			Trong đó đã nuôi			Tổng số diện tích			Trong đó đã nuôi			Đã nuôi			Chưa nuôi		
		Mẫu	Sào	Thước	Mẫu	Sào	Thước	Mẫu	Sào	Thước	Mẫu	Sào	Thước	Mẫu	Sào	Thước	Mẫu	Sào	Thước
	A		1			2			3			4			5			6	
	A. Của tư																		
	B. Của công																		

(1) Cột tên : — xã thì ghi từng xóm.
— huyện thì ghi từng xã.

Xóm
Xã
Huyện

Biên số 2

**ĐIỀU TRA TÌNH HÌNH DIỆN TÍCH
CÁC MẶT NƯỚC NGỌT VÀ BÃI BÙN, ĐÀM, VŨNG NƯỚC MẶN
CÓ KHẢ NĂNG NUÔI CÁ VÀ NUÔI HẢI SẢN**

Số thứ tự	CHỈ TIẾU	Chiều dài (mét)	Chiều rộng (mét)	Chiều sâu (mét)	Diện tích (MST)	Bí chú
	A	1	2	3	4	5
	a) Sông cụt hay sông tắc giang — Kè tên từng con sông					
	b) Đập chứa nước (chỉ ghi diện tích và chiều sâu) — Kè tên từng cái đập					
	c) Thung lũng có nước có khả năng nuôi cá — Kè tên từng cái thung lũng					
	d) Bãi bùn nước mặn — Tổng số diện tích các bãi bùn — Số diện tích có điều kiện nuôi cá và hải sản — Trong đó số diện tích dã nuôi					
	d) Đàm nước mặn, vũng cửa sông — Tổng số diện tích các đầm, vũng nước mặn — Số diện tích có điều kiện nuôi cá và hải sản — Trong đó số diện tích dã nuôi					